

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 273 thửa đất thuộc Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu ở mới thuộc thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ quy định về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế bán đấu giá tài sản Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2850/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung danh mục dự án Hạ tầng kỹ thuật khu ở mới thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar vào kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của huyện Cư M'gar;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 495/TTr-STNMT ngày 27/9/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 273 thửa đất thuộc Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu ở mới thuộc thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar, cụ thể như sau:

1. Danh mục loại đất, vị trí, diện tích và hạ tầng kỹ thuật

- Loại đất đấu giá: Đất ở đô thị.

- Tổng số thửa: 273 thửa.

- Diện tích: 53.676,2 m<sup>2</sup>.

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)

- Vị trí khu đất: Thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar (ranh giới khu đất được xác định theo Tờ trích lục bản đồ địa chính số 103/TL-VPĐKQSDĐ, tỷ lệ 1/500, do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh lập ngày 02/4/2010).

- Hạ tầng kỹ thuật: Đường giao thông được quy hoạch rộng 14m đến 20m, mặt đường láng nhựa; thoát nước được đầu tư đồng bộ cho toàn khu vực; cấp điện chiếu sáng khu vực và điện sinh hoạt đến từng hộ gia đình; cấp nước sinh hoạt được đấu nối chung với cấp nước của thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar.

2. Mục đích, hình thức (giao đất hoặc cho thuê đất), thời hạn sử dụng của các thửa đất khi đấu giá quyền sử dụng đất:

- Mục đích: Khai thác quỹ đất tạo nguồn thu cho ngân sách tỉnh và giao đất có thu tiền sử dụng đất cho hộ gia đình, các nhân làm nhà ở.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

- Hình thức: Giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3. Thời gian thực hiện đấu giá: Dự kiến vào quý IV năm 2016 và năm 2017.

4. Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá; mức phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá.

- Đối tượng được tham gia đấu giá: Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Quy chế bán đấu giá tài sản Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh.

- Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá: Thực hiện theo quy định tại Điều 20, Quy chế bán đấu giá tài sản Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh.

- Mức phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước khi tham gia đấu giá: 160.000 đồng/hồ sơ đối với thửa đất có mức giá khởi điểm từ trên 200 triệu đồng đến 500 triệu đồng; 400.000 đồng/hồ sơ đối với thửa đất có giá khởi điểm từ trên 500 triệu đồng.

- Khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá: Khoản tiền đặt trước là 15% mức giá khởi điểm.

5. Hình thức bán đấu giá được áp dụng khi thực hiện cuộc bán đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất thống nhất với đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất.

- Phương thức bán: Bán đấu giá từng thửa đất theo sơ đồ phân lô được phê duyệt.

6. Kinh phí, nguồn chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá

- Kinh phí: Theo quy định hiện hành.

- Nguồn chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá: Từ ngân sách tỉnh.

7. Dự kiến giá trị thu được và đề xuất việc sử dụng nguồn thu từ kết quả đấu giá:

- Dự kiến giá trị thu được: 164.492.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi bốn tỷ, bốn trăm chín mươi hai triệu đồng).

- Toàn bộ số tiền thu được từ kết quả đấu giá nộp vào Ngân sách tỉnh (sau khi trừ chi phí tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định);

8. Đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá: Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Đắk Lắk.

9. Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất: Trung tâm phát triển quỹ đất, Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2:** Căn cứ phương án được phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này, Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Cư M'gar; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký././zs

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT (TVT-24b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Hà**

## PHỤ LỤC

**Phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 273 thửa đất thuộc Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu ở mới thuộc thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar**

*Kèm theo Quyết định số 3084/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk*

Thứ tự	Ký hiệu thửa đất	Số thửa đất	Diện tích (m2/thửa)	Vị trí thửa đất	Ghi chú
<b>1</b>	<b>LÔ D</b>	<b>11</b>	<b>1.994.6</b>		
	D38	1	247.9	Đường QH 20m	
	D39	1	182.0	Đường QH 20m	
	D40	1	176.6	Đường QH 20m	
	D41	1	174.4	Đường QH 20m	
	D42	1	172.4	Đường QH 20m	
	D43	1	170.0	Đường QH 20m	
	D44	1	168.0	Đường QH 20m	
	D45	1	165.6	Đường QH 20m	
	D46	1	163.4	Đường QH 20m	
	D47	1	161.0	Đường QH 20m	
	D48	1	213.3	Đường QH 20m	
<b>2</b>	<b>LÔ E</b>	<b>11</b>	<b>2.086.3</b>		
	E39	1	260.0	Đường QH 20m	
	E40	1	186.5	Đường QH 20m	
	E41	1	184.0	Đường QH 20m	
	E42	1	182.4	Đường QH 20m	
	E43	1	180.2	Đường QH 20m	
	E44	1	178.0	Đường QH 20m	
	E45	1	175.7	Đường QH 20m	
	E46	1	173.6	Đường QH 20m	
	E47	1	171.4	Đường QH 20m	
	E48	1	169.2	Đường QH 20m	
	E49	1	225.3	Đường QH 20m	
<b>3</b>	<b>LÔ H</b>	<b>16</b>	<b>2.574.4</b>		
	H1	1	324.4	Đường QH 20m	
	H2 đến H16	15	150.0	Đường QH 20m	
<b>4</b>	<b>LÔ F</b>	<b>29</b>	<b>8.870.5</b>		
	F5	1	250.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	F6 đến F31	26	150.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	F1	1	279.2	Đường QH 20m	
	F2-F4	3	150.0	Đường QH 20m	
	F32	1	186.0	Đường QH 20m	
	F33	1	184.0	Đường QH 20m	
	F34	1	181.0	Đường QH 20m	
	F35	1	179.4	Đường QH 20m	
	F36	1	177.2	Đường QH 20m	
	F37	1	175.0	Đường QH 20m	
	F38	1	173.0	Đường QH 20m	
	F39	1	170.6	Đường QH 20m	
	F40	1	168.4	Đường QH 20m	
	F41	1	166.3	Đường QH 20m	
	F42	1	164.0	Đường QH 20m	
	F43	1	162.0	Đường QH 20m	
	F44	1	159.6	Đường QH 20m	
	F45	1	157.5	Đường QH 20m	

Thứ tự	Ký hiệu thửa đất	Số thửa đất	Diện tích (m2/thửa)	Vị trí thửa đất	Ghi chú
	F46	1	155.3	Đường QH 20m	
	F47	1	153.0	Đường QH 20m	
	F48	1	151.0	Đường QH 20m	
	F49	1	148.7	Đường QH 20m	
	F50	1	146.5	Đường QH 20m	
	F51	1	144.3	Đường QH 20m	
	F52	1	142.0	Đường QH 20m	
	F53	1	140.0	Đường QH 20m	
	F54	1	137.7	Đường QH 20m	
	F55	1	135.5	Đường QH 20m	
	F56	1	133.3	Đường QH 20m	
<b>5</b>	<b>LỒ G</b>	<b>23</b>	<b>3.350.3</b>		
	G1	1	163.4	Đường QH 20m	
	G2 đến G4	3	150.0	Đường QH 20m	
	G5	1	250.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	G6 đến G9	4	150.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	G10	1	132.4	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	G11	1	132.5	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	G12	1	132.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	G13	1	131.4	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	G14	1	142.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	G15	1	140.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	G16	1	137.3	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	G17	1	146.6	Đường QH 20m	
	G18	1	138.5	Đường QH 20m	
	G19	1	131.4	Đường QH 20m	
	G20	1	138.4	Đường QH 20m	
	G21	1	131.4	Đường QH 20m	
	G22	1	128.0	Đường QH 20m	
	G23	1	125.0	Đường QH 20m	
<b>6</b>	<b>LỒ I</b>	<b>10</b>	<b>1.473.9</b>		
	I1 đến I6	6	150.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	I7	1	147.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	I8	1	145.4	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	I9	1	142.5	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	I10	1	139.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
<b>7</b>	<b>LỒ K</b>	<b>13</b>	<b>2.475.5</b>		
	K1	1	275.5	Đường QH 20m	
	K2 đến K5	4	150.0	Đường QH 15m	
	K14 đến K15	2	150.0	Đường QH 20m	
	K6	1	250.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	K7 đến K11	5	150.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
<b>8</b>	<b>LỒ L</b>	<b>23</b>	<b>4.006.5</b>		
	L18	1	250.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	L19 đến L23	5	150.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	L1	1	206.5	Đường QH 20m	
	L2 đến L17	16	175.0	Đường QH 18m	
<b>9</b>	<b>LỒ M</b>	<b>38</b>	<b>5.873.6</b>		
	M1	1	173.0	Đường QH 18m	
	M2	1	173.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	M20	1	173.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	M21	1	173.0	Đường QH 18m	
	M3 đến M19	17	152.4	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	M22 đến M38	17	152.4	Đường QH 15m	
<b>10</b>	<b>LỒ N</b>	<b>38</b>	<b>5.873.6</b>		

Thứ tự	Ký hiệu thửa đất	Số thửa đất	Diện tích (m2/thửa)	Vị trí thửa đất	Ghi chú
	N1	1	173.0	Đường QH 20m	
	N2	1	173.0	Đường QH 18m	
	N20	1	173.0	Đường QH 18m	
	N21	1	173.0	Đường QH 20m	
	N3 đến N19	17	152.4	Đường QH 15m	
	N22 đến N38	17	152.4	Đường QH 20m	
<b>11</b>	<b>LÔ O</b>	<b>25</b>	<b>3.896.0</b>		
	O2	1	223.0	Đường QH 20m	
	O26	1	223.0	Đường QH 20m	
	O3 đến O25	23	150.0	Đường QH 20m	
<b>12</b>	<b>LÔ Q</b>	<b>4</b>	<b>1.326.0</b>		
	Q1	1	333.0	Đường QH 20m	
	Q2	1	330.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	Q55	1	330.0	Đường QH 15m	
	Q56	1	333.0	Đường QH 20m	
<b>13</b>	<b>LÔ R</b>	<b>2</b>	<b>703.5</b>		
	R1	1	367.5	Đường QH 20m	
	R2	1	336.0	Đường QH 18m	
<b>14</b>	<b>LÔ S</b>	<b>12</b>	<b>3.699.5</b>		
	S1	1	355.5	Đường QH 20m	
	S2 đến S12	11	304.0	Đường QH 18m	
<b>15</b>	<b>LÔ T</b>	<b>18</b>	<b>5.472.0</b>		
	T1 đến T18	18	304.0	Tỉnh lộ 8, QH 36m	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>273</b>	<b>53.676</b>		

